

Số: 180/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 26 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 137/2025/TLST-VDS ngày 15/9/2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Lương Thị Th- sinh ngày 01 tháng 01 năm 2004.

Địa chỉ: Đội 2, thôn Đ, xã Ph, Thành phố Hà Nội.

2. Anh Tạ Đình D- sinh năm 1994.

Địa chỉ: Đội 2, thôn Đ, xã Ph, Thành phố Hà Nội.

Đăng ký kết hôn ngày 22/06/2022 tại UBND xã Đ, huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội (Nay là xã Ph, Thành phố Hà Nội).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị Th và anh Tạ Đình D kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 22/06/2022 tại UBND xã Đ, huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội (Nay là xã Ph, Thành phố Hà Nội).

Quá trình chung sống do vợ chồng không hợp nhau nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Hai bên đã cố gắng hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng không cải thiện được, vợ chồng đã ly thân từ tháng 5/2024 đến nay. Chị Th và anh D đều nhận thấy vợ chồng đã hết tình cảm, không thể đoàn tụ được nữa nên thỏa thuận ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2] Về con chung: Chị Lương Thị Th và anh Tạ Đình D thống nhất vợ chồng có hai con chung là cháu Tạ Đình H - sinh ngày 13/5/2022 và cháu Tạ Quỳnh Nh - sinh ngày 15/5/2023. Anh D và chị Th thỏa thuận giao cả hai con chung cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng, chị Th được quyền thăm nuôi con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh D không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

[3]. Về tài sản: Chị Th và anh D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]- Về lệ phí: Anh D tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh D đã nộp tạm ứng lệ phí.

Xét việc thỏa thuận ly hôn của anh D và chị Th là phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị Th và anh Tạ Đình D.

- **Về con chung:** Giao cả hai con chung là cháu Tạ Đình H - sinh ngày 13/5/2022 và cháu Tạ Quỳnh Nh - sinh ngày 15/5/2023 cho anh Tạ Đình D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có thay đổi khác.

Chị Lương Thị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

- **Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Lương Thị Th đến khi có Quyết định khác.

- **Về tài sản:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Tạ Đình D chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0007521 ngày 15/9/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Hà Nội;
- UBND xã Ph, Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Đỗ Ngọc Sơn

